

KẾ HOẠCH PHÂN BỐ CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) LỚP 11

Căn cứ theo Quyết định số 2422/QĐ-BGDĐT ngày 18/08/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

I. THÔNG TIN CHUNG VÀ NGUYÊN TẮC PHÂN BỐ

Kế hoạch giảng dạy này được xây dựng dựa trên Khung nội dung giáo dục Trí tuệ nhân tạo (AI) dành cho học sinh lớp 11 (Bộ GD&ĐT). Chương trình được thiết kế cô đọng trong **12 tiết dạy cốt lõi**, tập trung hoàn toàn vào các Yêu cầu cần đạt (YCCĐ) bắt buộc, loại bỏ các yêu cầu mở rộng (MR) nhằm đảm bảo tính khả thi và phù hợp với thời lượng quy định.

II. BẢNG PHÂN BỐ 12 TIẾT DẠY CỐT LÕI CHƯƠNG TRÌNH AI LỚP 11

Tiết	Chủ đề / Nội dung (chuẩn)	Tên bài dạy đề xuất	Yêu cầu cần đạt (YCCĐ)
Tiết 1	A. Tư duy lấy con người làm trung tâm A1. Tính chủ động của con người - AI để nâng cao năng lực	Bài 1: Con người làm chủ trong kỉ nguyên AI	11.A1.2. Phân tích được các trường hợp thực tế để thấy được tầm quan trọng của việc sử dụng AI để nâng cao năng lực của con người mà vẫn đảm bảo sự kiểm soát của con người.
Tiết 2	A. Tư duy lấy con người làm trung tâm A1. Tính chủ động của con người - Quy trình sử dụng AI an toàn	Bài 2: Quy trình ứng dụng AI an toàn và hiệu quả	11.A1.1. Xây dựng được quy trình sử dụng một sản phẩm AI cụ thể một cách thích hợp.
Tiết 3	A. Tư duy lấy con người làm trung tâm A2. AI vì sự tiến bộ của con người - Bền vững và công bằng	Bài 3: AI vì sự phát triển bền vững và công bằng xã hội	11.A2.1. Nêu được ví dụ về một số ứng dụng AI có tác động tích cực và mang lại lợi ích xã hội lâu dài (nông nghiệp, y tế...). 11.A2.2. Phân tích được các yếu tố thể hiện tính bền vững và công bằng của hệ thống AI.
Tiết 4	A. Tư duy lấy con người làm trung tâm A3. Công dân trong kỉ nguyên AI - Quyền của người và dự án AI	Bài 4: Quyền dữ liệu và trách nhiệm của công dân AI	11.A3.1. Trình bày được các quyền cơ bản của người dùng dữ liệu (quyền được biết, quyền được đồng ý, quyền yêu cầu xóa dữ liệu...).
Tiết 5	B. Đạo đức AI B2. Sử dụng AI an toàn và có trách nhiệm - Phòng tránh rủi ro khi sử dụng AI	Bài 5: Nhận diện và phòng tránh rủi ro khi dùng AI	11.B2.1. Nhận biết và phân loại được các rủi ro hoặc sự cố liên quan đến việc sử dụng AI có thể dẫn đến vi phạm quy định của nhà trường hoặc các văn bản pháp luật liên quan.
Tiết 6	C. Các kĩ thuật và ứng dụng AI	Bài 6: AI - Trợ lý thông minh trong	11.C2.1. Trình bày được cách AI hỗ trợ quá trình học tập và thiết kế các công cụ hỗ trợ.

	C2. Ứng dụng AI trong học tập và cuộc sống - Một số ứng dụng AI trong học tập	học tập	11.C2.2. Đề xuất được các tính năng AI hỗ trợ hoạt động học tập.
Tiết 7	C. Các kĩ thuật và ứng dụng AI C3. Công nghệ AI - Cách đặt prompt phù hợp với mục tiêu cụ thể	Bài 7: Kỹ thuật giao tiếp hiệu quả với AI (Prompt Engineering)	11.C3.1. Xác định được một số kĩ thuật prompt nâng cao từ các yêu cầu cụ thể như: ràng buộc định dạng đầu ra, chia nhỏ nhiệm vụ.
Tiết 8	C. Các kĩ thuật và ứng dụng AI C3. Công nghệ AI - Khám phá cách thức vận hành một số hệ thống AI	Bài 8: Giải mã các công nghệ AI nền tảng	11.C3.2. Mô tả được một số công nghệ AI cơ bản như: chatbot, xử lí ngôn ngữ tự nhiên, thị giác máy tính, cảm biến.
Tiết 9	C. Các kĩ thuật và ứng dụng AI C5. Kỹ thuật và thuật toán AI - Kiến thức cơ bản về mạng nơ-ron nhân tạo	Bài 9: Khai phá Mạng nơ-ron nhân tạo (ANN)	11.C5.1. Nêu được một số ứng dụng mạng nơ-ron nhân tạo trong thực tế.
Tiết 10	C. Các kĩ thuật và ứng dụng AI C5. Kỹ thuật và thuật toán AI - Kiến thức cơ bản về các thuật toán phân cụm và phân lớp	Bài 10: Thuật toán Phân lớp và Phân cụm trong AI	11.C5.2. Nêu được một số ứng dụng thuật toán phân cụm, phân lớp.
Tiết 11	D. Thiết kế hệ thống AI D1. Nhận diện và hình thành giải pháp - Thiết kế hệ thống AI	Bài 11: Tổng quan thiết kế hệ thống AI	11.D1.1. Trình bày được cách thức thiết kế và vận hành tổng thể của một hệ thống AI, thể hiện được mối quan hệ giữa mục tiêu, dữ liệu và các thành phần trong hệ thống.
Tiết 12	D. Thiết kế hệ thống AI D2. Cấu trúc và tương tác, cải tiến hệ thống - Vận hành và tối ưu hoá hệ thống AI	Bài 12: Vận hành và kết nối các thành phần trong hệ thống AI	11.D2.1. Trình bày được cách thức vận hành của công nghệ trong hệ thống AI, thể hiện được mối liên hệ giữa các thành phần của hệ thống trong việc thực hiện một nhiệm vụ cụ thể.

III. ĐÁNH GIÁ ƯU ĐIỂM CỦA CÁCH PHÂN BỐ CƠ CẤU CHƯƠNG TRÌNH

1. Tương thích hoàn hảo với nhận thức học sinh lớp 11 (Tư duy từ Hiện thực -> Nguyên tắc -> Ứng dụng -> Thuật toán -> Hệ thống):

Cách phân bố đi từ trải nghiệm và nhận thức xã hội (Nhận thức vai trò con người, văn hóa sử dụng an toàn, đạo đức AI) đến các kĩ thuật ứng dụng thực hành (Prompt, Chatbot), sau đó đi sâu vào bản chất công nghệ (Mạng nơ-ron, Thuật toán) và cuối cùng nâng lên tầm tư duy hệ thống (Thiết kế hệ thống AI). Tiến trình này giúp học sinh không bị ngợp trước kiến thức kĩ thuật khô khan ngay từ đầu.

2. Đảm bảo tính nguyên vẹn và bao phủ đầy đủ YCCĐ Cốt lõi:

Tất cả 12 yêu cầu cần đạt cốt lõi bắt buộc theo Quyết định 2422/QĐ-BGDĐT đều được phân bổ trọn vẹn, không bỏ sót bất kỳ chuẩn kiến thức/kỹ năng nào. Việc gạt bỏ các YCCĐ mở rộng giúp tiết kiệm thời lượng, tập trung đào sâu đúng trọng tâm trong khung 12 tiết.

3. Đặt vai trò Con người và Đạo đức làm kim chỉ nam (Chủ đề A & B trước):

Đưa các bài học về 'Tính chủ động của con người', 'Sự tiến bộ bền vững', 'Quyền dữ liệu' và 'Rủi ro pháp lý' lên 5 tiết đầu tiên nhằm hình thành bộ lọc tư duy và trách nhiệm cho học sinh trước khi cho các em tiếp xúc với công cụ AI và thực hành kỹ thuật.

4. Tính thực tiễn và tính ứng dụng cao trong học tập (Chủ đề C):

Các tiết 6-8 trang bị ngay kỹ năng ứng dụng AI vào việc học và kỹ năng viết Prompt chuẩn chỉnh. Học sinh có thể áp dụng trực tiếp kiến thức này vào các môn học khác ngay trong học kỳ.

5. Phù hợp với định hướng phương pháp giảng dạy & đánh giá của Bộ GD&ĐT:

Phân bổ 12 tiết tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên tổ chức thảo luận nhóm, nghiên cứu trường hợp (Case study), thực hành viết Prompt và đánh giá quá trình (Formative Assessment) thông qua sản phẩm thực tế của học sinh mà không bị áp lực thời lượng.

IV. ĐỊNH HƯỚNG PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY VÀ ĐÁNH GIÁ

- Phương pháp giảng dạy: Ưu tiên nghiên cứu trường hợp (Case Study), thảo luận nhóm, giải quyết vấn đề và thực hành tương tác trực tiếp với các mô hình AI/Prompting.
- Hình thức đánh giá: Đánh giá quá trình dựa trên bảng phân tích, câu lệnh Prompt hiệu quả, kết quả thảo luận nhóm và thái độ học tập. Không áp dụng bài kiểm tra lý thuyết trắc nghiệm nặng nề hay chấm điểm số riêng cho nội dung AI.
- Định hướng học tập: Gắn liền các ví dụ thực tế tại Việt Nam (AI trong y tế, nông nghiệp thông minh, bảo vệ dữ liệu cá nhân theo Luật An ninh mạng).